

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp giải quyết tranh chấp
lao động tập thể không theo trình tự, thủ tục quy định của
pháp luật lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2003;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 171/TTr-LĐTBXH- CSLĐ ngày 24 tháng 11 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giải quyết tranh chấp lao động tập thể không theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

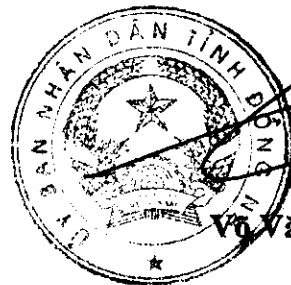
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1596/2003/QĐ-UBT của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ngày 03/6/2003 về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa UBND các huyện, thành phố Biên Hòa với các sở, ban, ngành trong việc xử lý bước đầu các vụ tranh chấp lao động tập thể tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các cơ quan: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh; Trưởng ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai, Cục trưởng Cục Thuế, Cục Hải quan, Liên đoàn Lao động tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- Thường trực TU;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, Phó VPUBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- UB.MTTQ tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Lưu VT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Một

QUY CHẾ

**Phối hợp giải quyết tranh chấp lao động tập thể không theo trình tự,
thủ tục quy định của pháp luật lao động tại các doanh nghiệp
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 22 /2009/QĐ-UBND
ngày 02 tháng 4 năm 2009 của UBND tỉnh Đồng Nai)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định trách nhiệm và quan hệ phối hợp xử lý bước đầu giữa UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các sở, ban, ngành liên quan trong việc giải quyết các vụ tranh chấp lao động tập thể, đình công tự phát tại các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (gọi tắt là tranh chấp lao động) không theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật lao động nhưng không trái những quy định chung của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa (gọi tắt là Chủ tịch UBND cấp huyện);

2. Các cơ quan chức năng cấp huyện: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Công an huyện, Liên đoàn Lao động huyện và các ngành liên quan tại địa phương.

3. Các cơ quan chức năng cấp tỉnh: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp, Liên đoàn Lao động tỉnh, Cục thuế và Cục Hải quan.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp giải quyết

1. Việc giải quyết các vụ tranh chấp lao động khi có yêu cầu của doanh nghiệp hoặc tập thể người lao động về việc hỗ trợ giải quyết và những vụ tranh chấp có nguy cơ gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự địa phương hoặc quyền lợi của người lao động và người sử dụng lao động.

2. Việc hỗ trợ giải quyết các vụ tranh chấp lao động giữa các cơ quan nhà nước có thẩm quyền được tiến hành công khai, thống nhất, đúng quy định của pháp luật.

3. Người chủ trì giải quyết tranh chấp lao động có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan nhà nước có liên quan giải quyết kịp thời các vụ tranh chấp lao động nhằm đảm bảo ổn định phát triển sản xuất và trật tự xã hội.

Chương II

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP VÀ NỘI DUNG GIẢI QUYẾT BƯỚC ĐẦU CÁC VỤ TRANH CHẤP LAO ĐỘNG

Điều 4. Đoàn công tác

1. Chủ tịch UBND cấp huyện có trách nhiệm chủ động nắm tình hình và tổ chức Đoàn công tác giải quyết tranh chấp lao động tại các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế đóng trên địa bàn quản lý.

2. Chủ tịch UBND cấp huyện trực tiếp làm Trưởng đoàn giải quyết các vụ tranh chấp lao động. Trường hợp do công tác đột xuất thì có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch hoặc Trưởng phòng, ban, ngành cấp huyện làm Trưởng đoàn giải quyết tranh chấp lao động.

3. Thành viên Đoàn công tác gồm đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Công an huyện, Liên đoàn Lao động huyện và các ngành liên quan tại địa phương. Tùy theo tính chất và quy mô của vụ tranh chấp lao động, đình công, Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định số thành viên tham gia giải quyết.

4. Đối với những vụ tranh chấp lao động có những tình tiết phức tạp, Trưởng đoàn công tác có thể đề nghị các cơ quan chức năng có liên quan cấp tỉnh tham gia phối hợp hỗ trợ giải quyết.

5. Trường hợp xảy ra cùng lúc nhiều vụ tranh chấp lao động trên địa bàn, Chủ tịch UBND cấp huyện (Trưởng đoàn công tác) phân công các thành viên trong Đoàn công tác thành các tổ công tác để giải quyết tranh chấp lao động ở các địa điểm, khu vực do Phó Chủ tịch UBND cấp huyện hoặc Trưởng phòng, ban, ngành của huyện làm Tổ trưởng giải quyết tranh chấp lao động.

Điều 5. Mối quan hệ phối hợp giải quyết các vụ tranh chấp lao động

1. Thành viên Đoàn công tác có trách nhiệm đề ra các phương pháp giải quyết ổn định vụ việc trong thời gian sớm nhất theo sự phân công của Trưởng đoàn.

2. Khi nhận được thông báo của Chủ tịch UBND cấp huyện, các sở, ngành chức năng của tỉnh căn cứ chức năng nhiệm vụ của đơn vị, có trách nhiệm hỗ trợ Chủ tịch UBND cấp huyện giải quyết kịp thời các vụ tranh chấp lao động tại các doanh nghiệp theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 8 của Quy chế này.

3. Khi xét thấy vụ tranh chấp lao động có nguy cơ xâm hại nghiêm trọng cho nền kinh tế quốc dân, lợi ích công cộng, Chủ tịch UBND cấp huyện báo cáo ngay cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo xử lý kịp thời hoặc đề nghị Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định hoãn hoặc ngừng đình công.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn công tác:

1. Ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại doanh nghiệp và địa bàn nơi doanh nghiệp hoạt động. Giúp doanh nghiệp nhanh chóng ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Hướng dẫn và yêu cầu các bên tranh chấp lao động thực hiện các quy định của pháp luật lao động đối với những nội dung tranh chấp lao động liên quan đến quyền.

Đề xuất các phương án để giúp các bên thương lượng đạt được sự thỏa thuận chung đối với những nội dung tranh chấp lao động liên quan đến lợi ích.

3. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động.

Điều 7. Nội dung xử lý bước đầu trong việc giải quyết tranh chấp lao động của Đoàn công tác

1. Tiếp xúc với chủ doanh nghiệp, Ban chấp hành (BCH) công đoàn cơ sở hoặc BCH công đoàn lâm thời hoặc đại diện hợp pháp của tập thể người lao động để nắm tình hình, xác định những nguyên nhân xảy ra tranh chấp lao động tập thể về quyền và lợi ích.

2. Tiếp xúc với tập thể người lao động để nắm những yêu cầu cơ bản của người lao động, đồng thời giải thích, hướng dẫn cho người lao động về quyền và nghĩa vụ trong việc thực hiện những yêu cầu của người lao động và trình tự giải quyết tranh chấp lao động, đình công, theo quy định của pháp luật lao động.

3. Yêu cầu doanh nghiệp cung cấp hồ sơ có liên quan đến nội dung tranh chấp lao động, hướng dẫn và yêu cầu doanh nghiệp thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan đến quyền và chủ động tự dàn xếp, thương lượng thỏa thuận với người lao động những nội dung có liên quan đến lợi ích.

4. Hỗ trợ doanh nghiệp đề ra phương án và phối hợp tổ chức triển khai phương án giải quyết tranh chấp lao động tập thể, đình công.

5. Hướng dẫn và yêu cầu doanh nghiệp ra thông báo về kết quả thương lượng, giải quyết những yêu cầu của người lao động

6. Thông qua nội dung bản Thông báo kết quả thương lượng, giải quyết những yêu cầu của người lao động.

7. Phối hợp với doanh nghiệp vận động, thuyết phục người lao động và người sử dụng lao động thực hiện phương án giải quyết tranh chấp lao động.

a) Trong trường hợp các bên tự hòa giải thành hoặc chấp thuận phương án giải quyết tranh chấp của Đoàn công tác, thì Đoàn công tác lập biên bản thống nhất phương án giải quyết tranh chấp lao động. Các bên có nghĩa vụ chấp hành các thỏa thuận ghi trong biên bản.

b) Trường hợp tập thể người lao động hoặc người sử dụng lao động không đồng ý với phương án giải quyết của Đoàn công tác thì hướng dẫn cho các bên thực hiện trình tự giải quyết tranh chấp lao động theo quy định của pháp luật lao động.

Điều 8. Nhiệm vụ của các thành viên trong Đoàn công tác

1. Chủ tịch UBND cấp huyện

- Hướng dẫn, kiểm tra doanh nghiệp và người lao động thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về hoãn hoặc ngừng đình công (nếu có) đối với các doanh nghiệp ngoài các khu công nghiệp;

- Xử lý theo quy định của pháp luật những hành vi vi phạm pháp luật lao động trước, trong và sau khi xảy ra tranh chấp lao động, đình công;

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện nghiên cứu các giải pháp ngăn ngừa và giải quyết tranh chấp lao động, đình công trình UBND tỉnh xem xét chỉ đạo;

- Tổng hợp báo cáo, đề xuất UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc giải quyết tranh chấp lao động, đình công tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Ban Quản lý các Khu công nghiệp

- Phát hiện, thông báo kịp thời với Chủ tịch UBND cấp huyện, các cơ quan chức năng có liên quan về các vụ tranh chấp lao động xảy ra tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp;

- Phối hợp với Chủ tịch UBND cấp huyện trong việc hướng dẫn giải quyết tranh chấp lao động tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp;

- Hướng dẫn, kiểm tra doanh nghiệp và người lao động thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về hoãn hoặc ngừng đình công (nếu có);

- Tham gia kiểm tra các hồ sơ liên quan đến nội dung đang tranh chấp lao động; phối hợp hướng dẫn doanh nghiệp và người lao động thực hiện các quy định của pháp luật lao động;

- Cung cấp cho Đoàn công tác các thông tin về tình hình, đặc điểm của doanh nghiệp trong khu công nghiệp đang xảy ra tranh chấp lao động;

- Tham gia góp ý về phương án giải quyết tranh chấp lao động và phối hợp với các sở, ngành, doanh nghiệp triển khai thực hiện phương án.

c) Liên đoàn Lao động tỉnh

- Chỉ đạo cho Công đoàn cơ sở các cấp nắm tình hình phát hiện và thông báo kịp thời cho Công đoàn cấp trên và Chủ tịch UBND cấp huyện nguy cơ xảy ra tranh chấp lao động;

- Làm việc với Ban chấp hành Công đoàn cơ sở (nếu có) và tiếp xúc với người lao động để biết rõ nguyên nhân xảy ra tranh chấp lao động;

- Tuyên truyền, vận động và giải thích cho người lao động hiểu rõ và thực hiện các quy định của pháp luật lao động về quan hệ lao động và nội quy lao động của doanh nghiệp;

- Tham gia góp ý về phương án giải quyết vụ tranh chấp lao động;

- Giải thích, vận động, thuyết phục người lao động trở lại vị trí làm việc và giám sát việc thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về hoãn hoặc ngừng đình công (nếu có);

d) Công an tỉnh

a) Tổ chức ngay Đoàn công tác đến địa điểm xảy ra tranh chấp lao động, chủ trì và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên tham gia giải quyết các vụ tranh chấp lao động.

b) Chủ trì tiếp xúc với chủ doanh nghiệp và đại diện người lao động, đồng thời trực tiếp kiểm tra các hồ sơ và sự việc có liên quan đến nội dung đang tranh chấp, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện theo quy định của pháp luật Lao động đối với những nội dung có liên quan đến quyền và hướng dẫn các bên tranh chấp thực hiện việc thương lượng, thoả thuận những nội dung liên quan đến lợi ích;

c) Đề xuất và thống nhất với các thành viên Đoàn công tác về phương án giải quyết, đồng thời phối hợp với doanh nghiệp và đại diện người lao động triển khai phương án.

Trong trường hợp chưa có sự thống nhất nội dung phương án giải quyết tranh chấp lao động giữa các thành viên tham gia Đoàn công tác thì phương án sẽ do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định.

d) Đối với những vụ tranh chấp lao động có những tình tiết phức tạp, Chủ tịch UBND cấp huyện thông báo cho các sở, ban, ngành chức năng cấp tỉnh có liên quan biết để phối hợp hỗ trợ giải quyết.

e) Tổng hợp tình hình, báo cáo kết quả giải quyết tranh chấp lao động, đình công với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh,

Thường xuyên tổng hợp báo cáo nhanh, báo cáo định kỳ tình hình tranh chấp lao động và giải quyết tranh chấp lao động, đình công về Sở Lao động - Thương binh Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tình hình tranh chấp lao động, đình công trên địa bàn tỉnh.

g) Xử lý theo quy định của pháp luật những hành vi vi phạm pháp luật lao động trước, trong và sau khi xảy ra tranh chấp lao động.

h) Chỉ đạo lực lượng Công an có biện pháp xử lý những đối tượng có hành vi kích động, lôi kéo, cản trở người khác thực hiện các quy định của pháp luật và những nội dung thông báo của Trường đoàn công tác.

2. Các cơ quan chức năng có liên quan cấp tỉnh

Khi nhận được thông báo và đề nghị hỗ trợ tham gia phối hợp giải quyết tranh chấp lao động của Chủ tịch UBND cấp huyện thì thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan có trách nhiệm cử đại diện đến hỗ trợ địa phương thực hiện những nội dung chủ yếu sau đây:

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về lao động theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

- Hỗ trợ Chủ tịch UBND cấp huyện trong việc hướng dẫn giải quyết các vụ tranh chấp lao động, đình công có những tình tiết phức tạp (khi có đề nghị của Chủ tịch UBND cấp huyện đối với các doanh nghiệp ngoài các khu công nghiệp);

- Chỉ đạo lực lượng Công an theo thẩm quyền cùng Đoàn công tác phối hợp với công an địa phương để thực hiện các nhiệm vụ sau:
 - Ổn định tình hình an ninh, trật tự tại doanh nghiệp và địa bàn nơi doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh xảy ra tranh chấp lao động;
 - Chỉ đạo cho các lực lượng Công an ở cơ sở nắm tình hình phát hiện và thông báo kịp thời cho Chủ tịch UBND cấp huyện nguy cơ xảy ra tranh chấp lao động;
 - Ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi kích động, gây rối, cưỡng ép người lao động đình công và thông báo kết quả xử lý cho Chủ tịch UBND cấp huyện, các sở, ban ngành liên quan và doanh nghiệp biết;
 - Đảm bảo an ninh - trật tự trên địa bàn trong quá trình Đoàn công tác, chủ doanh nghiệp và người lao động giải quyết tranh chấp lao động.
- e) Sở Kế hoạch và Đầu tư
 - Cung cấp cho Đoàn công tác các thông tin về tình hình, đặc điểm của doanh nghiệp nằm ngoài các khu công nghiệp đang xảy ra tranh chấp lao động;
 - Tham gia góp ý kiến về phương án giải quyết tranh chấp lao động của doanh nghiệp nằm ngoài các khu công nghiệp.
- g) Cục Thuế và Cục Hải quan tỉnh
 - Cung cấp cho Đoàn công tác các thông tin về hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các thông tin khác của doanh nghiệp đang xảy ra tranh chấp lao động;
 - Tham gia góp ý kiến về phương án giải quyết tranh chấp lao động.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Chủ tịch UBND cấp huyện có trách nhiệm đảm bảo kinh phí, phương tiện phục vụ cho Đoàn công tác thực hiện nhiệm vụ; chịu trách nhiệm về nội dung khi cung cấp thông tin cho các phương tiện thông tin đại chúng; tổng hợp báo cáo kết quả giải quyết về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 10. Chủ tịch UBND cấp huyện, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh, Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế và Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai có trách nhiệm triển khai thực hiện quy chế này.

Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện Quy chế.

Các cơ quan là thành viên của Đoàn công tác có trách nhiệm cử cán bộ đúng thành phần quy định tham gia Đoàn và chấp hành sự phân công của Trưởng Đoàn và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

